

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ CHÂU SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Châu Sơn, ngày tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia

Thực hiện Công văn số 5452/STC-QLNS ngày 25/8/2026 của Sở Tài chính tỉnh Lạng Sơn về việc báo cáo tình hình thực hiện Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh. UBND xã Châu Sơn báo cáo tình hình thực hiện như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

1. Việc ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND và Hướng dẫn liên ngành số 430/HDLN-STC-SNNPTNT-SLĐTBXH-BDT tại địa phương

UBND xã Châu Sơn đã tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia và Hướng dẫn liên ngành số 430/HDLN-STC-SNNPTNT-SLĐTBXH-BDT ngày 28/02/2023.

Trong giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn xã triển khai 20 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia. Các dự án được thực hiện theo cơ chế hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng và thuộc đối tượng áp dụng cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ theo quy định.

UBND xã chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các thôn, tổ cộng đồng tổ chức triển khai thực hiện, theo dõi tình hình sản xuất, đánh giá kết quả thực hiện dự án và thực hiện thu hồi, quay vòng vốn đối với các dự án đủ điều kiện theo quy định.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến đến cộng đồng dân cư, hộ gia đình tham gia dự án; việc công khai tỷ lệ, thời gian thu hồi vốn quay vòng

UBND xã đã chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất và trách nhiệm của các hộ tham gia dự án; trong đó tuyên truyền, vận động các hộ thực hiện đầy đủ các nội dung đã cam kết, có trách nhiệm duy trì mô hình và thực hiện nghĩa vụ thu hồi, quay vòng vốn theo quy định.

Đối với các dự án đã kết thúc thời gian thực hiện, UBND xã chỉ đạo tổ cộng đồng tổ chức họp đánh giá kết quả, xác định tình hình duy trì mô hình và tổ chức thu hồi, bình chọn hộ tiếp nhận vốn quay vòng theo quy định.

3. Việc phân công cán bộ theo dõi, phụ trách; việc phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp

UBND xã giao cơ quan chuyên môn (Phòng Kinh tế) theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai các dự án; phối hợp với Trưởng thôn, tổ cộng đồng, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động, kiểm tra, giám sát và thực hiện cơ chế quay vòng vốn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CƠ CHẾ QUAY VÒNG VỐN

1. Số lượng dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng có áp dụng cơ chế quay vòng vốn; phân theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia (giảm nghèo bền vững; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xây dựng nông thôn mới) và phân theo lĩnh vực (trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, thủy sản, khác). Tổng số vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp; số hộ gia đình tham gia

1.1. Trong giai đoạn 2021-2025: Trên địa bàn xã Châu Sơn triển khai **20 dự án** hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia, với tổng kinh phí 9.826,668 triệu đồng, trong đó vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ 6.216,116 triệu đồng, vốn đối ứng của Nhân dân 3.610,552 triệu đồng, với **148 hộ** tham gia.

Toàn bộ 20/20 dự án thuộc đối tượng áp dụng cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng theo Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND.

Qua rà soát, tình hình thực hiện cơ chế quay vòng vốn được phân thành 03 nhóm:

- Nhóm 1: 03 dự án đã kết thúc thời gian thực hiện và đã thực hiện thu hồi, quay vòng vốn, gồm các dự án hỗ trợ chăn nuôi bò sinh sản tại thôn Cường Lợi (thôn Khe Bó cũ) và thôn Hợp Nhất (thôn Bản Xum cũ). Tổng số vốn quay vòng đã xác định là 119.070.000 đồng.

- Nhóm 2: 14 dự án không còn duy trì, không thực hiện được việc thu hồi vốn quay vòng theo thực tế. Nguyên nhân chủ yếu do mô hình sản xuất không tiếp tục duy trì, vật nuôi bị thiệt hại, hộ gia đình không thực hiện đầy đủ cam kết, dự án không còn tạo ra nguồn lực để thực hiện nghĩa vụ quay vòng vốn.

- Nhóm 3: 03 dự án chưa kết thúc thời gian thực hiện, đang tiếp tục được triển khai, duy trì sản xuất; do chưa đến thời điểm kết thúc dự án nên chưa thực hiện thu hồi, quay vòng vốn.

(Chi tiết theo Biểu số 01 kèm theo)

1.2. Trong năm 2026: Trong tháng 8 năm 2026, UBND xã Châu Sơn phê duyệt **03 dự án** hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng có áp dụng cơ chế quay

vòng vốn thuộc vốn Chương trình MTQG giảm nghèo năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026. Hiện nay UBND xã đang thực hiện các bước cung cấp con giống cho các hộ. Tổng nguồn vốn thực hiện 991,855 triệu đồng, với 27 hộ tham gia.

(Chi tiết theo Biểu số 01.a kèm theo)

2. Việc xác định tỷ lệ, thời gian thu hồi vốn quay vòng theo Điều 5 Quy định: tỷ lệ thu hồi cụ thể đã được phê duyệt đối với từng nhóm dự án; việc thể hiện tỷ lệ, thời gian thu hồi trong quyết định phê duyệt dự án; việc cộng đồng dân cư đề xuất, đồng thuận

- Đối với các dự án thuộc diện áp dụng cơ chế quay vòng vốn, tỷ lệ và thời gian thu hồi vốn được thực hiện theo nội dung dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và quy định tại Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND.

- Đối với 03 dự án đã kết thúc thời gian thực hiện và có điều kiện thực hiện quay vòng, UBND xã đã chỉ đạo tổ cộng đồng tổ chức họp, đánh giá kết quả và thực hiện bình chọn hộ tiếp nhận vốn quay vòng theo quy định.

- Đối với 14 dự án không còn duy trì, việc thu hồi vốn gặp khó khăn, không thực hiện được đầy đủ nghĩa vụ quay vòng vốn do dự án không còn hiệu quả, nguồn lực sản xuất bị thiệt hại, hộ tham gia không còn khả năng thực hiện nghĩa vụ theo cam kết.

- Đối với 03 dự án chưa kết thúc, UBND xã tiếp tục theo dõi, quản lý và chưa thực hiện thu hồi vốn quay vòng cho đến khi đủ điều kiện theo quy định.

3. Kết quả thu hồi vốn quay vòng: tổng số vốn phải thu hồi; số đã thu hồi; số chưa thu hồi, trong đó số đã quá thời hạn thu hồi (quá 03 tháng kể từ khi kết thúc dự án) và nguyên nhân; việc nộp vốn quay vòng vào tài khoản tiền gửi của cơ quan, đơn vị được giao vốn mở tại Kho bạc Nhà nước

- Tổng số vốn quay vòng của 03 dự án đã kết thúc và thực hiện thu hồi là **119.070.000 đồng**, cụ thể:

+ Dự án hỗ trợ chăn nuôi bò sinh sản bán chăn thả tại thôn Khe Bó, xã Cường Lợi, thực hiện năm 2023: số vốn quay vòng **28.350.000 đồng**. Tổ cộng đồng đã tổ chức họp bình chọn được 01 hộ gia đình đủ điều kiện tiếp nhận vốn quay vòng để tiếp tục đầu tư, mở rộng quy mô sản xuất.

+ Dự án hỗ trợ chăn nuôi bò sinh sản bán chăn thả tại thôn Bản Xum, thực hiện năm 2022: số vốn quay vòng **31.185.000 đồng**. Tổ cộng đồng đã tổ chức họp bình chọn nhưng không có hộ có nhu cầu tiếp nhận vốn để tái đầu tư, mở rộng quy mô dự án.

+ Dự án hỗ trợ chăn nuôi bò sinh sản bán chăn thả tại thôn Bản Xum, thực hiện năm 2023: số vốn quay vòng **59.535.000 đồng**. Tổ cộng đồng đã tổ chức họp bình chọn nhưng không có hộ có nhu cầu tiếp nhận vốn để tái đầu tư, mở rộng quy mô dự án.

- Đối với 14 dự án không còn duy trì, việc thu hồi vốn quay vòng không thực hiện được, do mô hình sản xuất không tiếp tục duy trì, vật nuôi bị thiệt hại, hộ gia đình không thực hiện đầy đủ cam kết, dự án không còn tạo ra nguồn lực để thực hiện nghĩa vụ quay vòng vốn.

- Đối với 03 dự án chưa kết thúc, chưa phát sinh nghĩa vụ thu hồi vốn quay vòng do chưa đến thời điểm kết thúc dự án.

4. Tình hình luân chuyển vốn trong cộng đồng theo Điều 6 Quy định và mục III Hướng dẫn liên ngành số 430: số đợt bình chọn đã tổ chức; số hộ gia đình được bình chọn tiếp nhận vốn quay vòng; số vốn đã chuyển cho các hộ; việc thực hiện các tiêu chí và trình tự 04 bước bình chọn; việc lập biên bản bình chọn theo Mẫu số 03

- Đối với 03 dự án đã kết thúc, tổ cộng đồng đã thực hiện bình chọn hộ tiếp nhận vốn quay vòng theo quy định.

Trong đó, tại dự án thôn Khe Bó (cũ) đã lựa chọn được 01 hộ đủ điều kiện tiếp nhận số vốn **28.350.000 đồng** để tiếp tục đầu tư, mở rộng sản xuất.

Đối với 02 dự án tại thôn Bản Xum (cũ), tổ cộng đồng đã tổ chức họp bình chọn nhưng không có hộ có nhu cầu tiếp nhận vốn quay vòng. Số vốn **90.720.000 đồng** được thu hồi nộp vào tài khoản tiền gửi của Phòng Kinh tế.

- Đối với 14 dự án không còn duy trì, chưa thực hiện được việc luân chuyển vốn do chưa thu hồi được vốn.

- Đối với 03 dự án chưa kết thúc, chưa thực hiện luân chuyển vốn quay vòng.

5. Các trường hợp dự án phải tạm dừng, hủy bỏ hoặc không hiệu quả do nguyên nhân khách quan: số dự án; tỷ lệ thiệt hại đã xác định; việc thành lập Tổ công tác, lập biên bản xác định mức độ thiệt hại theo Mẫu số 02; quyết định điều chỉnh thời gian, tỷ lệ thu hồi vốn quay vòng đã ban hành (số, ngày, cơ quan ban hành)

Qua rà soát 20 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, có **14 dự án hiện không còn duy trì**. Nguyên nhân chủ yếu là do một số hộ tham gia chưa thực sự chủ động, thiếu trách nhiệm trong duy trì mô hình; điều kiện sản xuất còn khó khăn; vật nuôi bị dịch bệnh, thiệt hại do thời tiết; một số hộ chưa thực hiện tốt việc chăm sóc, phòng chống dịch bệnh.

6. Các trường hợp đối tượng tham gia dự án không còn nhu cầu quay vòng vốn: số vốn đã thu hồi để hỗ trợ dự án mới được phê duyệt; số vốn đã nộp vào ngân sách nhà nước

Đối với 02 dự án hỗ trợ chăn nuôi bò sinh sản tại thôn Bản Xum, sau khi tổ cộng đồng tổ chức bình chọn, các hộ trong tổ không có nhu cầu tiếp nhận vốn quay vòng để tái đầu tư, mở rộng quy mô dự án. Tổng số vốn của 02 dự án là **90.720.000 đồng** được nộp vào tài khoản tiền gửi của Phòng Kinh tế xã.

7. Tình hình quản lý, sử dụng vốn quay vòng đã thu hồi về tài khoản tiền gửi: số dư đầu kỳ, số phát sinh trong kỳ, số dư đến ngày 31/8/2026; việc mở sổ theo dõi riêng vốn quay vòng, hạch toán kế toán và quyết toán theo mục V Hướng dẫn liên ngành số 430

UBND xã thực hiện quản lý, theo dõi nguồn vốn quay vòng theo quy định, bảo đảm việc quản lý và sử dụng nguồn vốn công khai, minh bạch, đúng mục đích.

Đối với số vốn đã thu hồi nhưng chưa có hộ có nhu cầu tiếp nhận, UBND xã tiếp tục thực hiện các thủ tục quản lý, sử dụng hoặc nộp ngân sách nhà nước theo đúng quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

(Chi tiết theo Biểu số 02 kèm theo)

8. Công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát theo Điều 7 Quy định: số cuộc kiểm tra đã thực hiện; việc thành lập và hoạt động của Ban giám sát của cộng đồng; kết quả giám sát; các vi phạm, tồn tại đã phát hiện và biện pháp xử lý

UBND xã thường xuyên chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các thôn, tổ cộng đồng theo dõi tình hình thực hiện các dự án; kiểm tra việc sử dụng nguồn vốn, duy trì mô hình sản xuất và thực hiện các nội dung cam kết của hộ tham gia.

Qua kiểm tra, UBND xã đã kịp thời chỉ đạo xử lý, rà soát đối với các dự án hiệu quả thấp, không còn duy trì; đồng thời hướng dẫn các tổ cộng đồng thực hiện thu hồi, bình chọn và luân chuyển vốn đối với các dự án đủ điều kiện.

9. Chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng, hằng năm theo quy định tại Điều 8 Quy định

UBND xã thực hiện tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất và cơ chế quay vòng vốn theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Việc thực hiện cơ chế quay vòng vốn đã được triển khai đối với các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng trên địa bàn xã. Cơ chế quay vòng góp phần nâng cao trách nhiệm của cộng đồng và các hộ tham gia, tạo điều kiện để nguồn vốn hỗ trợ tiếp tục được sử dụng để duy trì, mở rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả.

Đối với 03 dự án đã kết thúc và có điều kiện quay vòng vốn, việc tổ chức họp bình chọn hộ tiếp nhận vốn được thực hiện công khai, dân chủ, trên cơ sở nhu cầu thực tế của các hộ.

Đặc biệt, nguồn vốn quay vòng tại dự án thôn Khe Bó (cũ) đã được tiếp tục sử dụng để hỗ trợ hộ gia đình mở rộng quy mô sản xuất.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh kết quả đạt được, việc thực hiện cơ chế quay vòng vốn còn gặp nhiều khó khăn. Trong tổng số 20 dự án, có 14 dự án không còn duy trì nên không thực hiện được việc thu hồi vốn quay vòng đầy đủ.

Một số hộ tham gia dự án chưa thực sự chủ động, còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại; chưa duy trì mô hình sau khi kết thúc hỗ trợ; việc chăm sóc vật nuôi, phòng chống dịch bệnh chưa tốt; một số trường hợp chưa thực hiện đúng cam kết.

Đối với các dự án không còn duy trì, việc xác định trách nhiệm, khả năng thu hồi vốn và xử lý vốn quay vòng còn gặp khó khăn do điều kiện kinh tế của hộ tham gia còn hạn chế.

Bên cạnh đó, cán bộ phụ trách lĩnh vực phát triển sản xuất còn mỏng, kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ; công tác hướng dẫn kỹ thuật, kiểm tra, giám sát có thời điểm chưa thường xuyên.

3. Nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

- Nguyên nhân chủ quan: Việc lựa chọn đối tượng tham gia tại một số thời điểm chưa thực sự sát với yêu cầu; một số hộ chưa có tinh thần trách nhiệm cao, chưa chủ động đầu tư, chăm sóc và duy trì mô hình.

- Nguyên nhân khách quan: Sản xuất nông nghiệp trên địa bàn còn nhỏ lẻ, điều kiện kinh tế của người dân còn khó khăn; chịu tác động của thời tiết, dịch bệnh; khả năng tiếp cận thị trường và tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế.

- Bài học kinh nghiệm: Qua thực hiện cho thấy cần lựa chọn đúng đối tượng, ưu tiên các hộ có nhu cầu, có khả năng tổ chức sản xuất và có ý chí vươn lên; lựa chọn dự án phù hợp với điều kiện địa phương, có khả năng duy trì và tạo thu nhập; đồng thời tăng cường hướng dẫn kỹ thuật, kiểm tra, giám sát và theo dõi việc thực hiện nghĩa vụ quay vòng vốn.

Phần thứ hai

KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

I. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Về trình tự luân chuyển vốn theo Điều 6 Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND

Theo quy định hiện hành, việc luân chuyển vốn phải thực hiện qua nhiều bước trung gian. Trường hợp Tổ cộng đồng đã tổ chức bình xét, xác định được hộ gia đình đủ điều kiện và có nhu cầu tiếp nhận vốn quay vòng, việc tiếp tục thực hiện các thủ tục chuyển vốn vào tài khoản tiền gửi của cơ quan, đơn vị được giao quản lý vốn rồi mới chuyển cho hộ gia đình làm kéo dài thời gian thực hiện, trong khi đối tượng thụ hưởng chủ yếu là các hộ dân ở địa bàn miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khả năng tiếp cận và thực hiện các thủ tục hành chính còn hạn chế. Mặt khác, việc thực hiện qua nhiều bước cũng làm tăng khối lượng công việc cho cán bộ cấp xã và Tổ cộng đồng, ảnh hưởng đến tiến độ đưa nguồn vốn quay vòng vào sản xuất.

Đối với trường hợp Tổ cộng đồng không bình xét được hộ đủ điều kiện hoặc không có hộ có nhu cầu tiếp nhận vốn quay vòng, việc xử lý, bàn giao và thực hiện các thủ tục để đưa nguồn vốn về tài khoản tiền gửi cũng mất thêm thời gian, trong khi mục tiêu là nhanh chóng thu hồi và tiếp tục sử dụng hiệu quả nguồn vốn.

2. Về thu hồi vốn quay vòng, xử lý rủi ro đối với các dự án hiệu quả thấp, không còn duy trì

Trong 20 dự án thuộc đối tượng áp dụng cơ chế quay vòng vốn, có 14 dự án hiệu quả thấp và không còn duy trì, dẫn đến khó khăn trong việc thu hồi vốn quay vòng.

Đối với các dự án bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, thời tiết và các yếu tố khách quan khác dẫn đến thiệt hại, không còn khả năng duy trì và không có khả năng thu hồi vốn quay vòng, theo Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND và Hướng dẫn liên ngành số 430/HDLN đã có quy định về trình tự, hồ sơ và phương thức xử lý cụ thể. Tuy nhiên, sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, một đơn vị cấp xã phải tiếp nhận, quản lý số lượng lớn các dự án được triển khai từ nhiều đơn vị hành chính trước đây. Trong khi đó, đội ngũ cán bộ, công chức xã còn mỏng, phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực, khối lượng công việc chuyên môn rất lớn. Việc thực hiện đầy đủ từng bước, lập đầy đủ hồ sơ theo quy trình hiện hành đối với từng dự án, từng hộ gia đình là rất khó khăn, thực tế không có đủ thời gian và nhân lực để thực hiện.

Đối với các dự án đã bị thiệt hại do nguyên nhân khách quan, hiện không còn khả năng duy trì mô hình, không còn khả năng thu hồi vốn quay vòng, việc tiếp tục yêu cầu địa phương thực hiện đầy đủ các bước, thủ tục theo quy định hiện hành sẽ làm phát sinh khối lượng hồ sơ rất lớn, kéo dài thời gian xử lý, trong khi không làm thay đổi được thực tế là các dự án không còn khả năng thu hồi vốn.

3. Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, một số nội dung về thẩm quyền phê duyệt, điều chỉnh, xử lý vốn quay vòng và quyết toán cần được hướng dẫn lại cho phù hợp với mô hình tổ chức mới.

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 6 Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND theo hướng đơn giản hóa, linh hoạt hơn về trình tự luân chuyển vốn, cụ thể:

Trường hợp Tổ cộng đồng đã tổ chức bình xét, xác định được hộ gia đình đủ điều kiện, có nhu cầu và được lựa chọn tiếp nhận vốn quay vòng, đề nghị cho phép chuyển trực tiếp vốn cho hộ gia đình được bình chọn để tổ chức sản xuất, không phải thực hiện thêm bước chuyển vốn vào tài khoản tiền gửi của cơ quan, đơn vị được giao vốn rồi mới chuyển lại cho hộ.

Trường hợp Tổ cộng đồng không bình xét được hộ đủ điều kiện hoặc không có hộ có nhu cầu tiếp nhận vốn quay vòng, đề nghị quy định Tổ cộng đồng bàn giao trực tiếp số vốn thu hồi cho cơ quan, đơn vị được giao quản lý

vốn để thực hiện nộp vào tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước, làm cơ sở tiếp tục hỗ trợ thực hiện dự án mới theo quy định.

2. Kiến nghị UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan xử lý rủi ro đối với các dự án hiệu quả thấp, không còn duy trì

Đề nghị UBND tỉnh xem xét, cho phép áp dụng cơ chế xử lý đặc thù, theo hướng đơn giản hóa tối đa hồ sơ, thủ tục đối với các dự án thuộc giai đoạn 2021-2025 đã kết thúc, bị thiệt hại do nguyên nhân khách quan và thực tế không còn khả năng duy trì, không có khả năng thu hồi vốn quay vòng; cho phép địa phương rà soát, lập danh sách tổng hợp các dự án, xác định rõ tình trạng, nguyên nhân, mức độ thiệt hại và số vốn không có khả năng thu hồi; trên cơ sở đó, lập hồ sơ xử lý chung theo danh sách, thay vì phải thực hiện đầy đủ từng bước, từng loại hồ sơ riêng biệt đối với từng dự án, từng hộ gia đình.

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành có hướng dẫn cụ thể và thống nhất về phương thức xử lý rút gọn nêu trên, tạo cơ sở để các địa phương hoàn tất việc xử lý và khép kín toàn bộ các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc giai đoạn 2021-2025, tránh kéo dài sang các giai đoạn tiếp theo và giảm đáng kể thời gian, nhân lực thực hiện các thủ tục hành chính không còn phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

3. Đề nghị rà soát, bổ sung hướng dẫn về trách nhiệm, thẩm quyền của UBND cấp xã sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

(Chi tiết theo Biểu số 03 kèm theo)

UBND xã Châu Sơn trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã và các tổ chức CT-XH xã;
- Các cơ quan, đơn vị xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Trung